

Số: 32 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ), Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2022/NĐ-CP), Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố về công tác kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn Thành phố và văn bản số 221/VPCP-KSTT ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch công tác cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

- Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2024.
- Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (QĐKD), trong đó tập trung đề xuất các phương án cắt giảm giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh; đề xuất thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp.
- Áp dụng các kinh nghiệm, phương pháp tiên tiến của quốc tế và các địa phương để thí điểm triển khai một số nhiệm vụ cải cách TTHC trong năm 2024, tạo đà để nhân rộng triển khai trong năm 2025 và giai đoạn tiếp theo.
- Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn.

II. YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trong chỉ đạo thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai và xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã năm 2024.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách, kiểm soát TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành chủ quản và các đơn vị có liên quan, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để Văn phòng UBND Thành phố tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

4. Phát huy tốt nhất vai trò đầu mối kiểm soát TTHC các cấp trong việc đôn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các cấp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời lắng nghe, chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2024 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024, Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ, Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 03 năm 2021, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố về công tác kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024, trong đó tập trung các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Cải cách các quy định TTHC, QĐKD

1.1. Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các QĐKD

a) Rà soát, tham mưu đề xuất UBND Thành phố phương án tổng thể cắt giảm, đơn giản hóa các QĐKD đang là rào cản, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, trong đó tập trung ưu tiên rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn thực hiện: **hoàn thành trước 30/4/2024.**

- Sản phẩm: Báo cáo, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa.

b) Tổng hợp, trình phê duyệt phương án.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: **hoàn thành trước 30/5/2024.**

- Sản phẩm: Quyết định của UBND Thành phố.

c) Tổ chức thực hiện phương án cắt giảm, đơn giản hóa.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Thời hạn: Ngay sau khi phương án cắt giảm, đơn giản hóa được phê duyệt.

- Sản phẩm: Quyết định công bố, công khai TTHC trên cơ sở phương án đơn giản hóa QĐKD được phê duyệt.

d) Kiến nghị, đề xuất và báo cáo các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa QĐKD, nhóm QĐKD đã được phê duyệt.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành,

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố,

- Thời hạn thực hiện: **hoàn thành trước 30/5/2024.**

- Sản phẩm: Báo cáo kiến nghị, đề xuất.

1.2. Cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp.

a) Rà soát, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành chủ quản để hoàn thiện phương án đơn giản hóa các quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhằm đề xuất việc cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý trong thực hiện TTHC, bảo đảm chất, hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Thời hạn thực hiện: **hoàn thành trước 28/02/2024.**

- Sản phẩm: Báo cáo đề xuất phương án.

b) Tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ đề xuất việc cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý trong thực hiện TTHC.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành.
- Thời hạn thực hiện: **hoàn thành trước 31/3/2024.**
- Sản phẩm: Báo cáo của UBND Thành phố gửi Văn phòng Chính phủ.

c) Tổ chức thực hiện phương án đơn giản hóa.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Ngay sau khi phương án đơn giản hóa được phê duyệt.
- Sản phẩm: Quyết định công bố, công khai TTHC trên cơ sở phương án đơn giản hóa được phê duyệt.

1.3. Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, nhóm TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư và phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC.

a) Tham mưu UBND Thành phố thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo chỉ đạo của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật thực hiện rà soát, điều chỉnh phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ giai đoạn 2017-2018, bảo đảm phù hợp với hiện trạng kết nối, quản lý, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; thực hiện ban hành các văn bản QPPL theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành để tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư trong năm 2024 (khi được Luật giao).

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời hạn: Theo chỉ đạo của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.
- Sản phẩm: dự thảo văn bản tham mưu triển khai thực hiện.

b) Bám sát chỉ đạo của Bộ, ngành chủ quan trong việc triển khai thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để tổ chức thực thi phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 để kịp thời tham mưu việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời hạn: Theo chỉ đạo của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Sản phẩm: dự thảo văn bản tham mưu triển khai thực hiện.

c) Rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp, ủy quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các cấp.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Báo cáo kiến nghị, đề xuất.

1.4. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước.

a) Rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ, nhóm TTHC nội bộ theo Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/3/2022 và Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các cấp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Theo lộ trình Kế hoạch.
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt phương án.

b) Rà soát, công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ và rà soát 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTHC, hoàn thành trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các cấp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Theo lộ trình Kế hoạch của UBND Thành phố.
- Sản phẩm: Quyết định công bố/Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa.

1.5. Đánh giá tác động TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (trường hợp Thành phố được ban hành theo thẩm quyền), bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Đơn vị thực hiện: Sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố; Các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã.
- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá tác động/Báo cáo thẩm định.

1.6. Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra quy định TTHC tại đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (nếu có) bảo đảm chỉ ban hành TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất theo đúng quy định pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (theo chức năng, nhiệm vụ).
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá tác động/Báo cáo thẩm định.

2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2.1. Xây dựng hoặc hoàn thiện, tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến, nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

a) Tiếp tục rà soát bổ sung danh mục TTHC đủ điều kiện xây dựng DVC trực tuyến một phần/toàn trình năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực phụ trách.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn trình UBND Thành phố: **hoàn thành trước 31/3/2024.**
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt danh mục TTHC đủ điều kiện xây dựng DVC trực tuyến năm 2024.

b) Tái cấu trúc các TTHC đủ điều kiện xây dựng DVC trực tuyến/xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố và tích hợp trên Cổng DVC Quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực phụ trách.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: **Hoàn thành trước 30/11/2024.**
- Sản phẩm: Các DVC trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố và tích hợp trên Cổng DVC Quốc gia.

c) Rà soát, đánh giá, cấu trúc lại quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, đồng thời ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp và mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực phụ trách.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: **hoàn thành trước 30/11/2024.**
- Sản phẩm: Các DVC trực tuyến được rà soát, tái cấu trúc và cung cấp lại theo hướng đơn giản hóa.

d) Rà soát, thống kê lựa chọn 30 DVC trực tuyến có lượng hồ sơ giao dịch phát sinh nhiều, trên cơ sở đó tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo các giải pháp, biện pháp trọng tâm, đột phá để thực hiện dịch vụ công trực tuyến (toàn trình và một phần) trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực phụ trách.
- Thời hạn: **hoàn thành trước 28/2/2024.**
- Sản phẩm: Phê duyệt danh mục 30 DVC rà soát, tái cấu trúc và cung cấp lại theo hướng đơn giản hóa.

2.2. Xử lý công việc toàn trình trên môi trường điện tử.

a) Thực hiện nghiêm việc xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các cấp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: 100% văn bản, hồ sơ công việc được ký số của người có thẩm quyền và xử lý toàn trình trên môi trường điện tử (theo dõi, thống kê kết quả thực hiện hàng tháng của UBND Thành phố - thường trực Văn phòng UBND Thành phố).

b) Đồng bộ 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các cấp.
- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2.3. Thực hiện xây dựng, phát triển CSDL về TTHC của Thành phố trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố.

a) Thực hiện công bố, công khai, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các cấp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ theo quy định.

Định kỳ hàng tháng thống kê đầy đủ những TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện TTHC.

b) Xây dựng mẫu đơn, tờ khai điện tử tương tác phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: **Thường xuyên.**

- Sản phẩm: Các mẫu đơn, tờ khai được điện tử hóa và cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố.

2.4. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

a) Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các cấp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Thường xuyên.

- Sản phẩm: 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa được số hóa theo quy định.

b) Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Thời hạn: Theo lộ trình Kế hoạch số 161/KH-UBND năm 2021 của UBND Thành phố và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

- Sản phẩm: Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực số hóa.

c) Tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các sở, ban, ngành, UBND các cấp với các bộ, ngành, địa phương khác thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Thời hạn: Theo hướng dẫn và chỉ đạo của các Bộ, ngành chủ quản và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Sản phẩm: Thành phần hồ sơ, giấy tờ theo danh mục tái sử dụng.

2.6. Tăng cường đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết TTHC và các giao dịch khác.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Theo hướng dẫn và chỉ đạo của các Bộ, ngành chủ quản và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.
- Sản phẩm: Tỷ lệ giao dịch TTHC được thực hiện thanh toán trực tuyến hoặc thanh toán không dùng tiền mặt tại các đơn vị đảm bảo tối thiểu theo tỷ lệ quy định.

2.7. Thực hiện việc tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ; Các Bộ, ngành liên quan; các sở, ban, ngành, UBND các cấp; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thời hạn: Thường xuyên và theo lộ trình kết nối.
- Sản phẩm: Các CSDL được tích hợp, kết nối, chia sẻ trên các nền tảng Hệ thống của Thành phố.

2.8. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành, UBND các cấp.

a) Tổ chức thực hiện tiếp nhận, xử lý PAKN.

- Đơn vị thực hiện: Đoàn Kiểm tra kiểm soát TTHC Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.
- Đơn vị đề nghị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Các PAKN được tiếp nhận, xử lý theo quy định.

b) Công khai kết quả giải quyết PAKN.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.
- Đơn vị đề nghị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.

- Thời hạn: Thường xuyên.
- Sản phẩm: Các PAKN được công khai theo quy định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, Cổng Thông tin điện tử Thành phố.

2.9. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử của Thành phố và các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã để theo dõi, giám sát.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã.
- Thời hạn: Định kỳ hàng tháng.
- Sản phẩm: Công khai kết quả đánh giá trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, Cổng Thông tin điện tử Thành phố.

2.10. Tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo các đơn vị ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Thường xuyên trong năm 2024.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra và kết quả thực hiện công tác kiểm tra (đảm bảo các đơn vị đều được kiểm tra ít nhất 1 lần/năm).

2.11. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và các lực lượng liên quan trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

a) Tổ chức thực hiện công tác thông tin, truyền thông với nhiều phương pháp, hình thức phù hợp với đặc điểm tình hình đơn vị; đảm bảo tuyên truyền lợi ích, hiệu quả công tác cải cách TTHC, việc thực hiện DVC trực tuyến và các nội dung khác liên quan.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố; Các cơ quan thông tin truyền thông, cơ quan thông tấn, báo chí.

- Thời hạn: Thường xuyên trong năm 2024.

- Sản phẩm: Tài liệu truyền thông; các chuyên trang, chuyên mục, bài viết, các hoạt động truyền thông.....

b) Xây dựng chuyên mục cải cách TTHC, kiểm soát TTHC trên Cổng thông tin điện tử Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời hạn: **Năm 2024.**
- Sản phẩm: Chuyên mục/Chuyên trang.

c) Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và các lực lượng liên quan trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã.
- Thời hạn: Năm 2024.
- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ.....

2.12. Mô hình, sáng kiến, giải pháp thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

a) Xây dựng, xác định mỗi cơ quan, đơn vị đề xuất tối thiểu 01 sáng kiến, giải pháp trong việc thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: Thường xuyên trong năm 2024.
- Sản phẩm: Các mô hình, sáng kiến.

b) Tổng hợp các sáng kiến, mô hình, cách làm hay để chia sẻ, học tập kinh nghiệm giữa các đơn vị.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã.
- Thời hạn: Thường xuyên trong năm 2024.
- Sản phẩm: Danh mục các mô hình, sáng kiến, cách làm hay.

c) Hoàn thiện mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công cấp phường (đang thí điểm tại UBND quận Hoàn Kiếm).

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND quận Hoàn Kiếm.
- Thời hạn: **Hoàn thành trước 30/6/2024.**
- Sản phẩm: Báo cáo hoàn thiện mô hình và đề xuất phương án.

d) Nghiên cứu, thí điểm mô hình thực hiện phi địa giới hành chính trong tiếp nhận, giải quyết TTHC lĩnh vực Hộ tịch trên địa bàn UBND quận Hoàn Kiếm.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND quận Hoàn Kiếm.
- Thời hạn: Quý II/2024.
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt phương án thí điểm.

đ) Ban hành Đề án thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.
- Thời hạn: **Hoàn thành trước 28/02/2024.**
- Sản phẩm: Đề án thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố.

e) Nghiên cứu đề xuất mô hình thí điểm thuê dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, hướng dẫn, số hóa, trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp.

- Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.
- Thời hạn: **Hoàn thành trước 30/5/2024.**
- Sản phẩm: Mô hình thí điểm.

2.13. Đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố.

a) Rà soát, đơn giản hóa, tích hợp chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền UBND Thành phố theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND của UBND Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: **Hoàn thành trước 30/3/2024.**
- Sản phẩm: Phương án tích hợp, đơn giản hóa.

b) Triển khai thực hiện báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo của UBND Thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND Thành phố.
- Thời hạn: thường xuyên.
- Sản phẩm: thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại mục III Kế hoạch và các chỉ tiêu, nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục 1,2 ban hành kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ. Bảo đảm nguồn lực cho công tác cải cách TTHC, chú trọng trong việc lựa chọn cán bộ, công chức giỏi, đáp ứng yêu cầu công tác thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC để thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố giao.

b) Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách năm 2024 được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

c) Hằng tháng, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC, gửi Văn phòng UBND Thành phố để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố theo quy định.

3. Văn phòng UBND Thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC, định kỳ hằng tháng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã;
- VPUBND TP: CVP, PCVP Cù Ngọc Trang, các phòng: KSTTHC, TH, TH, NC, HCTC, QT-TV, Trung tâm TTĐT;
- Cổng giao tiếp điện tử TP Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Sỹ Thanh

Phụ lục 1
CHỈ TIÊU CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC
CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: /UBND-KSTTHC ngày tháng 01 năm 2024
của UBND Thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
I	Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh				
1	Cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên Cổng Tham vấn và Tra cứu quy định kinh doanh.	%	100	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông
II	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công				
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	100	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	Tối thiểu 55	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	%	Phần đầu đạt tối thiểu 60	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%	Phần đầu đạt 100	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông
5.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.	%	100	Các sở, ban, ngành; UBND	Văn phòng UBND Thành phố; Sở

				các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Thông tin và Truyền thông
6.	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện.	%	100	Sở Tư pháp, UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Tư pháp
7.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%	Tối thiểu 50	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	VPCP
8.	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn.	%	100	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn
9.	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	100	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông	
10.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%	100	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn
11.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố; Sở Thông tin và Truyền thông
12	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng				
12.1.	Đối với các các sở, ngành và tương đương	%	100	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố

12.2.	Đối với các phòng, ban và tương đương thuộc UBND cấp huyện.	%	Phần đầu đạt 100	UBND cấp huyện	Văn phòng UBND Thành phố
12.3.	Đối với UBND cấp xã.	%	Phần đầu đạt tối thiểu 90	UBND cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố
13	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra/tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	%	100	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố
14	Tỷ lệ TTHC được giải quyết trước hạn và đúng hạn. Trong đó, phần đầu giải quyết trước hạn tối thiểu 20%	%	Phần đầu đạt 100%	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố
15	Tỷ lệ quy trình nội bộ, quy trình điện tử các TTHC được khai báo trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố	%	100	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố
16	Hỗ trợ người yếu thế, các trường hợp bất khả kháng được tiếp nhận và giải quyết TTHC tại nhà	%	100	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố
17	Sáng kiến, mô hình, cách làm hay về cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Số lượng	Tối thiểu 1 sáng kiến/01 đơn vị	Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND Thành phố

Phụ lục 2
CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM 2024
(ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND Thành phố)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
I	NHÓM NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ				
1.1	Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024	Các sở, ban, ngành UBND các quận, huyện, thị xã		Tháng 02/2024	Kế hoạch triển khai của các đơn vị
1.2	Rà soát, xác định danh mục các TTHC liên thông, các DVC liên thông ưu tiên tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia năm 2024	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố	Tháng 02/2024	Quyết định phê duyệt danh mục của UBND Thành phố
1.3	Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác kiểm soát TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Năm 2024	Báo cáo, Quyết định(nếu có)
1.4	Thẩm tra các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC của các sở, ban, ngành trình UBND Thành phố (trường hợp được Luật giao)	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2024	Báo cáo thẩm tra của Văn phòng UBND Thành phố
1.5	Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND Thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2024	Đề án

2	NHÓM NHIỆM VỤ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
2.1	Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, đơn giản hóa TTHC, đơn giản hóa các TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh; thực hiện chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo điều hành của Thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Các hoạt động kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện được triển khai
2.2	Xây dựng tài liệu hướng dẫn thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chất lượng giải quyết TTHC (Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)	Văn phòng UBND Thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 4/2024	Tài liệu hướng dẫn
2.3	Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC về giấy phép kinh doanh trên các lĩnh vực quản lý nhà nước	Các sở, ban, ngành Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Tháng 9/2024	Báo cáo của UBND Thành phố
2.4	Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý	Các sở, ban, ngành Thành phố.	Văn phòng UBND Thành phố	Tháng 11/2024	Quyết định phê duyệt
2.5	Tổ chức giao ban định kỳ hoặc đột xuất với các sở, ban, ngành, UBND	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành,	Thường xuyên	Các hội nghị giao ban

	các cấp về công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát TTHC		UBND các quận, huyện, thị xã		
2.6	Tổ chức tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, Hội đồng tư vấn cải cách TTHC, Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ, kênh tiếp nhận PAKN của Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	PAKN được tiếp nhận, phân loại và chuyển xử lý theo quy định
2.7	Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách, giải pháp, sáng kiến cải cách TTHC và quy định có liên quan; đề xuất nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong cải cách, kiểm soát TTHC trình cấp có thẩm quyền quyết định	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Tổng hợp các mô hình và báo cáo, đề xuất UBND Thành phố
2.8	Công bố kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu theo Bộ Chỉ số tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và kết quả thực tế trên địa bàn	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Kết quả đánh giá được công bố hàng tháng
2.9	Giao chỉ tiêu liên quan đến Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính,	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành,	Tháng 2/2024	Quyết định của UBND Thành phố

	dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố năm 2024		UBND các quận, huyện, thị xã		
2.10	Lựa chọn 30 TTHC phát sinh nhiều hồ sơ trong năm để thực hiện đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình để phần đầu 100% được thực hiện qua DVD trực tuyến hoàn toàn	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Các TTHC được tái cấu trúc và tổ chức thực hiện DVC trực tuyến
2.11	Lựa chọn các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện không sử dụng hồ sơ giấy trên địa bàn Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành	Quý I/2024	Quyết định phê duyệt danh mục
2.12	Biên soạn sổ tay cẩm nang công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành	Quý IV/2024	Sổ tay
3. NHÓM NHIỆM VỤ VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ					
3.1	Rà soát, xây dựng mẫu đơn, mẫu tờ khai điện tử tương tác với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố và Cổng DVC Quốc gia phục vụ giải quyết TTHC , cung cấp DVC trực tuyến	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND Thành phố	Thường xuyên	Các mẫu đơn, tờ khai điện tử được triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC
3.2	Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các cấp thực hiện tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng DVC quốc gia	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Các hoạt động đôn đốc, hướng dẫn được triển khai

3.3	Quản lý, vận hành, phát triển Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC vận hành hiệu quả đáp ứng yêu cầu người dùng
3.4	Phát triển, quản lý và vận hành các Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; đảm bảo việc thực hiện đồng bộ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	
3.5	Nghiên cứu, phát triển chuyên mục về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý 3/2024	Chuyên mục
4	NHÓM NHIỆM VỤ KHÁC				
4.1	Tổ chức, điều phối, giúp UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ liên quan hoạt động của Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Các hoạt động triển khai

	phủ và Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ				
4.2	Triển khai công tác truyền thông về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng UBND Thành phố	Các cơ quan báo chí truyền thông; Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Các hoạt động triển khai (hợp đồng truyền thông; hoạt động tuyên truyền)
4.3	Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác với các địa phương trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Ngoại vụ Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai hoặc biên bản ghi nhớ hợp tác
4.4	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về công tác cải cách thủ tục hành chính	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
4.5	Hội thảo khoa học về công tác cải cách thủ tục hành chính	Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý III/2024	Hội thảo